

Số: *114* /TB-TQT

Hà Nội, ngày *01* tháng *3* năm 2022

THÔNG BÁO TUYỂN SINH NĂM 2022
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO THẠC SĨ QUẢN TRỊ TÀI CHÍNH (MFM)
DO ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI CẤP BẰNG

I. THÔNG TIN VỀ CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Chuyên ngành đào tạo: **Quản trị tài chính**

Thời gian đào tạo: 24 tháng, gồm 16 tháng học trên lớp
(Học ngoài giờ hành chính) và 8 tháng làm báo cáo thực tập và luận văn tốt nghiệp

Ngôn ngữ đào tạo: Tiếng Việt & Tiếng Anh

Văn bằng: Học viên tốt nghiệp được Đại học Quốc gia Hà Nội cấp bằng **Thạc sĩ Quản trị tài chính**

Chỉ tiêu tuyển sinh: 25 học viên

Văn bản pháp lý: Quyết định số 218/QĐ-ĐHQGHN ngày 18 tháng 01 năm 2017 của Giám đốc ĐHQGHN về việc phê duyệt Đề án mở chương trình đào tạo chất lượng cao theo đặc thù đơn vị đào tạo trình độ thạc sĩ.

Nội dung đào tạo: Chương trình bao gồm 13 học phần (trong đó có 4 học phần có giảng viên nước ngoài tham gia giảng dạy), thực tập thực tế và luận văn tốt nghiệp (65 tín chỉ).

STT	Tên học phần	Số tín chỉ	Tổng số tín chỉ tích lũy
I.	Khối kiến thức chung	8	8
1	- Triết học	4	4
2	- Tiếng Anh chuyên ngành	4	4
II.	Khối kiến thức cơ sở	20	20
II.1.	Các học phần bắt buộc	12	12
3	- Phân tích kinh tế	4	4
4	- Tài chính doanh nghiệp nâng cao	4	4
5	- Lí thuyết tổ chức và quản trị	4	4
II.2.	Các học phần lựa chọn (2/6 học phần)	8	8

6	- Các phương pháp định lượng trong Quản trị và Tài chính	4	8
7	- Kế toán quản trị	4	
8	- Phân tích tài chính	4	
9	- Lãnh đạo	4	
10	- Marketing dịch vụ	4	
11	- Hành vi tổ chức	4	
III.	Khối kiến thức chuyên ngành (*)	24	24
III.1.	Các học phần bắt buộc	12	12
12	- Hoạch định và quản trị chiến lược	4	4
13	- Quản trị rủi ro	4	4
14	- Phân tích đầu tư và quản trị danh mục đầu tư	4	4
III.2.	Các học phần lựa chọn (3/7 học phần)	12	12
15	- Mua bán và sáp nhập doanh nghiệp	4	12
16	- Thuế doanh nghiệp	4	
17	- Quản trị tài chính quốc tế	4	
18	- Tài chính phái sinh	4	
19	- Kiểm soát quản trị	4	
20	- Quản trị nguồn nhân lực	4	
21	- Thị trường và các tổ chức trung gian tài chính	4	
IV	Khối kiến thức tốt nghiệp	13	13
22	Thực tập thực tế	4	4
23	Luận văn tốt nghiệp	9	9
V	Tổng số tín chỉ tích lũy toàn khóa		65

Ghi chú:

(*) 06 học phần thuộc Khối kiến thức chuyên ngành (mục III) gồm 03 học phần bắt buộc và 03/07 học phần lựa chọn được giảng dạy bằng tiếng Anh, báo cáo thực tập và luận văn tốt nghiệp thực hiện bằng tiếng Anh. Các học phần còn lại giảng dạy bằng tiếng Việt.

II. ĐIỀU KIỆN XÉT TUYỂN VÀ HỌC PHÍ**1. Điều kiện tuyển thẳng****1.1. Điều kiện về văn bằng đại học**

Tốt nghiệp đại học chính quy loại Giỏi các ngành đúng và phù hợp, bao gồm Tài chính - Ngân hàng, Kế toán - Phân tích - Kiểm toán, Kinh doanh quốc tế (định hướng tài chính), trong thời hạn 12 tháng (tính đến thời điểm nộp hồ sơ).

1.2. Điều kiện về trình độ ngoại ngữ (tiếng Anh)

Có năng lực ngoại ngữ đáp ứng yêu cầu của chương trình đào tạo, được minh chứng bằng một trong các văn bằng, chứng chỉ (quy định tại mục 2.3 của Thông báo này) tại thời điểm nộp hồ sơ dự tuyển.

1.3. Quy định về điểm thưởng

- Đối với công trình nghiên cứu khoa học sinh viên:

(i) Đạt giải thưởng cấp ĐHQGHN hoặc cấp Bộ Giáo dục và Đào tạo: giải nhất: 0.2 điểm, giải nhì 0.15 điểm, giải ba 0.1 điểm, giải khuyến khích 0.07 điểm.

(ii) Đạt giải thưởng cấp Trường hoặc cấp khoa trực thuộc: giải nhất 0.1 điểm, giải nhì 0.07 điểm, giải ba 0.05 điểm.

- Đối với bài báo khoa học đăng ở tạp chí ISI: 0.3 điểm; bài báo đăng trên tạp chí Scopus/quốc tế khác: 0.2 điểm; bài báo đăng trên kỷ yếu Hội nghị, hội thảo khoa học cấp quốc tế/quốc gia: 0.15 điểm;

- Sinh viên có nhiều thành tích thì được tích lũy điểm thưởng nhưng không quá 0.5 điểm.

2. Điều kiện xét tuyển:

2.1. Điều kiện về văn bằng đại học

- Ứng viên có bằng tốt nghiệp đại học ngành phù hợp gồm: ngành Quản trị kinh doanh, Tài chính - Ngân hàng, và nhóm ngành Kinh tế có định hướng chuyên ngành (chuyên sâu về Tài chính - Ngân hàng), đồng thời có chứng chỉ bổ sung kiến thức với chương trình gồm 02 học phần (06 tín chỉ). Cụ thể như sau:

+ Ứng viên tốt nghiệp ngành Quản trị kinh doanh chỉ được công nhận học viên chính thức sau khi đã có chứng chỉ bổ túc kiến thức với chương trình gồm 02 học phần (06 tín chỉ):

STT	Học phần	Số tín chỉ
1	Kinh tế tiền tệ - ngân hàng	3
2	Tài chính doanh nghiệp	3
	Tổng cộng	6

+ Ứng viên tốt nghiệp ngành Tài chính - Ngân hàng hoặc nhóm ngành Kinh tế có định hướng chuyên ngành/chuyên sâu về Tài chính - Ngân hàng chỉ được công nhận học viên chính thức sau khi đã có chứng chỉ bổ túc kiến thức với chương trình gồm 02 học phần (06 tín chỉ):

STT	Học phần	Số tín chỉ
1	Quản trị học	3
2	Nguyên lý marketing	3
	Tổng cộng	6

- Ứng viên có bằng tốt nghiệp đại học ngành gần (Kinh tế học - không có định hướng chuyên sâu về Tài chính - Ngân hàng bao gồm Kinh tế, Kinh tế quốc tế; Kinh doanh bao gồm Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành, Quản trị khách sạn, Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống, Marketing, Bất động sản, Kinh doanh quốc tế, Kinh doanh thương mại; Kế toán - Kiểm toán bao gồm Kế toán, Kiểm toán; Quản trị - Quản lý bao gồm Quản trị nhân lực, Khoa học quản lý, Hệ thống thông tin quản lý) chỉ được công nhận học viên chính thức sau khi đã có chứng chỉ bổ túc kiến thức với chương trình gồm 04 học phần (12 tín chỉ):

STT	Học phần	Số tín chỉ
1	Nguyên lý Marketing	3
2	Kinh tế tiền tệ - ngân hàng	3
3	Quản trị học	3
4	Tài chính doanh nghiệp	3
	Tổng cộng	12

- Ứng viên có bằng tốt nghiệp đại học ngành khác (Quản lý xây dựng, Công nghệ thông tin, Sư phạm tiếng Anh, Ngôn ngữ Anh) chỉ được công nhận học viên chính thức sau khi đã có chứng chỉ bổ túc kiến thức với chương trình gồm 07 học phần (21 tín chỉ):

STT	Học phần	Số tín chỉ
1	Kinh tế tiền tệ - ngân hàng	3
2	Quản trị học	3
3	Tài chính doanh nghiệp	3
4	Kinh tế vi mô	3
5	Nguyên lý kế toán	3
6	Nguyên lý marketing	3
7	Kinh tế vĩ mô	3
	Tổng cộng	21

Ghi chú: Ứng viên thuộc diện phải học bổ túc kiến thức được miễn các học phần đã học ở bậc đại học có số tín chỉ tương đương (thể hiện trong bảng điểm).

2.2. Điều kiện về kinh nghiệm công tác

Đối với ứng viên tốt nghiệp đại học các ngành khác với chuyên ngành đăng kí dự tuyển, yêu cầu có ít nhất 03 năm kinh nghiệm ở vị trí làm việc và lĩnh vực chuyên môn phù hợp (tính từ ngày kí quyết định công nhận tốt nghiệp đại học đến ngày xét tuyển.)

Các ứng viên có bằng tốt nghiệp đại học ngành phù hợp hoặc ngành gần với chuyên ngành đăng kí dự tuyển không phải đáp ứng yêu cầu kinh nghiệm công tác nêu trên.

2.3. Điều kiện về trình độ ngoại ngữ (tiếng Anh)

Ứng viên đáp ứng một trong các điều kiện dưới đây:

(i) Có chứng chỉ tiếng Anh tương đương bậc 3/6 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho người Việt Nam khi nhập học do cơ sở đào tạo trong nước cấp được công nhận ở ĐHQGHN hoặc các chứng chỉ tiếng Anh quốc tế tương đương khác (còn trong thời hạn có giá trị) theo quy định IELTS (4.5), TOELF (460 ITP, 42 iBT), TOEIC (4 kỹ năng Reading 275, Listening 275, Speaking 120, Writing 120), Cambridge (A2 Key 140, B1 Preliminary 140, B2 First 140, B1 Business Preliminary 140, B2 Business Vantage 140), Aptis (B1 General);

Và có chứng chỉ tiếng Anh tương đương bậc 4/6 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho người Việt Nam khi bắt đầu học các học phần chuyên môn (khối kiến thức cơ sở và chuyên ngành) do cơ sở đào tạo trong nước cấp được công nhận ở ĐHQGHN hoặc các chứng chỉ tiếng Anh quốc tế tương đương khác còn trong thời hạn có giá trị theo quy định: IELTS (5.5), TOEFL (543 ITP, 72 iBT), TOEIC (Reading 385, Listening 400, Speaking 160, Writing 150), Cambridge (B1 Preliminary 160, B2 First 160, C1 Advanced 160, B1 Business Preliminary 160, B2 Business Vantage 160, C1 Business Higher 160).

(ii) Có bằng đại học một trong các loại sau: ngành tiếng Anh; chương trình tiên tiến học bằng tiếng Anh theo Đề án của Bộ Giáo dục và Đào tạo về đào tạo chương trình tiên tiến ở một số trường đại học của Việt Nam; bằng kỹ sư chất lượng cao (PFIEV) được ủy ban bằng cấp kỹ sư (CTI, Pháp) công nhận; chương trình song bằng học bằng tiếng Anh có đối tác nước ngoài cùng cấp bằng; chương trình đào tạo chuẩn quốc tế học bằng tiếng Anh, chương trình đào tạo tài năng, chương trình đào tạo chất lượng cao học bằng tiếng Anh của Đại học Quốc gia Hà Nội;

(iii) Có bằng tốt nghiệp đại học, thạc sĩ được đào tạo toàn thời gian ở nước ngoài mà ngôn ngữ sử dụng trong học tập là tiếng Anh, được cơ quan có thẩm quyền công nhận văn bằng theo quy định hiện hành;

(iv) Ứng viên đã tốt nghiệp Trường Quốc tế được miễn chứng chỉ tiếng Anh tương đương bậc 4/6 (theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam) khi đăng ký dự tuyển vào các chương trình đào tạo sau đại học của Trường nếu đáp ứng các yêu cầu sau:

a. Chương trình đào tạo trình độ đại học tại Trường Quốc tế yêu cầu điều kiện

ngoại ngữ đầu vào tối thiểu là tiếng Anh tương đương bậc 4/6 (theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam) và sử dụng tiếng Anh trong suốt quá trình đào tạo chuyên môn tại Trường.

b. Ứng viên tốt nghiệp bậc đại học của Trường Quốc tế trong thời hạn 24 tháng tính đến ngày đăng ký dự tuyển đào tạo sau đại học vào Trường.

(v) Bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên do các đơn vị đào tạo trong ĐHQGHN cấp trong thời gian không quá 2 năm có chuẩn đầu ra về ngoại ngữ đáp ứng yêu cầu về năng lực ngoại ngữ để dự tuyển CTĐT thạc sĩ và thí sinh đã có chứng chỉ ngoại ngữ đáp ứng chuẩn đầu ra trước khi tốt nghiệp CTĐT trình độ đại học;

(vi) Ứng viên là người nước ngoài mà tiếng Anh là bản ngữ hoặc một trong các ngôn ngữ chính.

Ghi chú: Người dự tuyển là công dân nước ngoài nếu đăng ký theo học chương trình đào tạo thạc sĩ bằng tiếng Việt phải đạt trình độ tiếng Việt từ Bậc 4 trở lên theo Khung năng lực tiếng Việt dùng cho người nước ngoài hoặc đã tốt nghiệp đại học (hoặc trình độ tương đương) trở lên mà chương trình đào tạo được giảng dạy bằng tiếng Việt; đáp ứng yêu cầu về ngoại ngữ thứ hai theo quy định của cơ sở đào tạo (nếu có) trừ trường hợp là người bản ngữ của ngôn ngữ được sử dụng trong chương trình đào tạo.

3. Hồ sơ dự tuyển: Theo mẫu của Trường Quốc tế. Ứng viên có thể nhận hồ sơ trực tiếp tại văn phòng tuyển sinh Trường Quốc tế hoặc tải bộ hồ sơ từ website tại địa chỉ www.sdh.isvnu.vn. Hồ sơ bao gồm:

- Đơn xin nhập học (theo mẫu);
- Sơ yếu lý lịch;
- Bản sao Bằng tốt nghiệp và bảng điểm đại học;
- Chứng chỉ tiếng Anh theo yêu cầu;
- Xác nhận kinh nghiệm công tác hoặc hợp đồng lao động đối với ứng viên cần đáp ứng yêu cầu này;
- Giấy khám sức khỏe;
- Bản sao căn cước công dân;
- Bản sao giấy khai sinh;
- Thư giới thiệu (nếu có);
- 04 ảnh 3x4.

4. Thời gian và cách thức đăng ký xét tuyển:

Thời gian	Đợt 1 (Dự kiến)	Đợt 2 (Dự kiến)
Nộp hồ sơ	17h00 ngày 08/4/2022	17h00 ngày 30/8/2022
Xét tuyển thẳng	Ngày 07/4/2022	Ngày 07/9/2022
Thi viết luận và tham gia phỏng vấn	Ngày 22/4/2022	Ngày 23/9/2022
Nhập học	Tháng 6/2022	Tháng 11/2022

Ứng viên đăng ký xét tuyển tại địa chỉ: <http://tssdh.vnu.edu.vn> (công đăng ký tuyển sinh sau đại học của ĐHQGHN) và thực hiện thi viết luận và phỏng vấn.

5. Lệ phí xét tuyển: 800.000 VND

(nộp cùng hồ sơ đăng ký dự tuyển và không thu thêm bất kì lệ phí khác)

Thí sinh nộp lệ phí xét tuyển trực tiếp tại Trường Quốc tế hoặc chuyển khoản vào tài khoản của Trường Quốc tế - ĐHQGHN theo thông tin sau:

- Tên tài khoản: **Trường Quốc tế - Đại học Quốc gia Hà Nội**
- Số tài khoản: **0711 000 305888**
- Ngân hàng: **Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh Thanh Xuân**

- Nội dung chuyển tiền ghi rõ: **Họ tên thí sinh, ngày sinh, ngành ứng tuyển**

6. Học phí: 137.100.000 VND/ khóa học (tương đương 6.000 USD/ khóa học).

- Học phí được chia đóng làm 03 đợt;
- Mức học phí không thay đổi trong toàn bộ khóa học nếu học viên học tập theo đúng kế hoạch đào tạo của nhà Trường;
- Học phí đã bao gồm tiền teabreak giữa giờ, giáo trình và tài liệu học tập;
- Học phí không bao gồm kinh phí học chuyển đổi, thi lại, học lại, gia hạn, phí bảo vệ luận văn... (khi học viên không đảm bảo tiến độ và chất lượng của chương trình đào tạo);
- Học viên nộp học phí bằng đồng Việt Nam. Mức học phí quy đổi được điều chỉnh theo tỉ giá hối đoái niêm yết bởi ngân hàng Vietcombank tại thời điểm thu.

7. Thông tin liên hệ:

Văn phòng tuyển sinh Sau đại học, Trường Quốc tế - ĐHQGHN

Nhà G7, 144 Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội.

ĐT: (024) 367 20 999

Hotline: 0984 08 11 66 / 0932 32 32 52

Website: www.sdh.isvnu.vn

Email: tuyensinhthacsi@isvnu.vn

HIỆU TRƯỞNG

PGS.TS. Lê Trung Thành